

Họ và tên: Lớp: Mã đề 123

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 24, mỗi câu chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Hợp tác có hiệu quả trong những lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội.
- B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- D. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Câu 2. Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945) được diễn ra trong giai đoạn nào sau đây của Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Bùng nổ và lan rộng.
- B. Giai đoạn sắp kết thúc.
- C. Vừa mới bùng nổ.
- D. Vừa mới kết thúc.

Câu 3. Cơ quan nào sau đây của Liên hợp quốc chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

- A. Hội đồng Bảo an.
- B. Tòa án Quốc tế.
- C. Ban thư ký.
- D. Hội đồng quản thác.

Câu 4. Nội dung nào sau đây là một trong những hoạt động nổi bật của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1976-1999?

- A. Bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động.
- B. Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chống chủ nghĩa khủng bố.
- C. Các nước tập trung hợp tác trên lĩnh vực chính trị - an ninh.
- D. Phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước.

Câu 5. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích nào sau đây?

- A. Tạo lập một thị trường chung và đồng tiền chung.
- B. Phát triển quân sự và xây dựng liên minh quân sự.
- C. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực.
- D. Loại trừ sự cạnh tranh kinh tế giữa các nước thành viên.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** một trong những đóng góp của Việt Nam đối với sự phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Việt Nam đã đề xuất và thiết lập liên minh quân sự vững mạnh trong khối ASEAN.
- B. Việt Nam đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính của ASEAN ngay khi gia nhập.
- C. Việt Nam đã tích cực tham gia và thúc đẩy quá trình mở rộng thành viên của ASEAN.
- D. Việt Nam là một trong những nước tham gia sáng lập và dẫn dắt ASEAN ngay từ đầu.

Câu 7. Từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc (1989), thế giới phát triển theo một trong những xu thế nào sau đây?

- A. Thỏa hiệp để ổn định toàn cầu.
- B. Lấy chính trị làm nền tảng.
- C. Lấy văn hóa là trọng tâm.
- D. Lấy kinh tế là trọng tâm.

Câu 8. Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Là một trong năm cường quốc của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- B. Sự ra đời và ngày càng mở rộng của các tổ chức liên kết khu vực.
- C. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột.
- D. Sức mạnh quân sự của quốc gia với lực lượng quân sự hùng hậu.

Câu 9. Năm 1995, quốc gia nào sau đây được kết nạp, trở thành thành viên thứ 7 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Việt Nam. B. Cam-pu-chia. C. Mi-an-ma. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là nhân tố hàng đầu chi phối toàn bộ đời sống chính trị thế giới trong phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX?

- A. Xu hướng liên kết khu vực và xu thế toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ.
B. Cục diện trật tự hai cực, hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
C. Hai hệ thống xã hội đối lập ra đời: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
D. Các cuộc “chiến tranh nóng” ở châu Á liên tiếp diễn ra không có hồi kết.

Câu 11. Theo quyết định của Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), khu vực Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Trung Quốc. B. Đông Âu. C. Tây Âu. D. Liên Xô.

Câu 12. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ (1991) có tác động nào sau đây đến quốc tế?

- A. Tạo điều kiện để giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
B. Trung Quốc đã vươn lên trở thành nền kinh tế số 1 thế giới.
C. Mỹ chuyển sang ủng hộ sự phát triển xu thế đa cực, nhiều trung tâm
D. Đưa tới sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực?

- A. Hoà bình, ổn định để cùng phát triển.
B. Liên kết và hội nhập giữa các nước lớn.
C. Phát triển kinh tế, quân sự là trung tâm.
D. Đa cực, đa phe trong đối ngoại quốc tế.

Câu 14. Nội dung nào sau đây là một trong những hoạt động nổi bật của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1999-2015?

- A. Tham gia giải quyết vấn đề hòa bình ở In-đô-nê-xi-a.
B. Hoàn thành việc kết nạp Đông Ti-mo vào ASEAN.
C. Hợp bản và đã thông qua bản Hiến chương ASEAN.
D. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động.

Câu 15. Hiệp ước Ba-li (1976) đánh dấu bước phát triển mới của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Có những biện pháp xây dựng khu vực hòa bình, tự do, trung lập.
B. Đã đề ra được những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.
C. Đề ra biện pháp cụ thể hóa hợp tác kinh tế, chính trị trong khu vực.
D. Có biện pháp để nâng cao vị thế quốc tế của các nước trong khu vực.

Câu 16. Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945) thông qua nội dung nào sau đây?

- A. Xây dựng một trật tự thế giới mới sau chiến tranh.
B. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
C. Khôi phục Hội Quốc liên để giữ gìn hòa bình, an ninh thế giới.
D. Phân chia phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô ở châu Phi.

Câu 17. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Một trật tự thế giới mới đang hình thành theo hướng đa cực.
B. Mỹ đang thực hiện âm mưu thiết lập lại trật tự thế giới đa cực.
C. Các cuộc xung đột quân sự vẫn còn diễn ra ở một số khu vực.
D. Các nước điều chỉnh chiến lược tập trung phát triển kinh tế.

Câu 18. Sau Chiến tranh lạnh, các quốc gia nào sau đây là một trong những trung tâm quyền lực đang vươn lên khẳng định sức mạnh về kinh tế, quân sự và chính trị đối với quốc tế?

- A. Xi-ga-po và Nam Phi. B. I-ta-li-a và Mông Cổ.

C. Đan Mạch và Tây Ban Nha.

D. Nga và Nhật Bản.

Câu 19. Hội nghị quốc tế nào sau đây đã đặt nền tảng cho sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc?

A. Hội nghị Pa-ri.

B. Hội nghị Pôt-xđam.

C. Hội nghị I-an-ta.

D. Hội nghị Oa-sinh-ton.

Câu 20. Những quốc gia nào sau đây đóng vai trò quyết định, đồng thời là sáng lập viên của tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên Xô, Mỹ, Anh.

B. Liên Xô, Mỹ, Trung Quốc.

C. Nga, Pháp, Việt Nam.

D. Liên Xô, Anh, Nhật Bản.

Câu 21. Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện nào sau đây?

A. Từ đối kháng chuyển sang đối đầu giữa hai hệ thống xã hội đối lập.

B. Phát triển mạnh và dẫn tới các cuộc chiến tranh cục bộ giữa Liên Xô - Mỹ.

C. Xác lập và phát triển nhanh với sự đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực.

D. Từ đối đầu căng thẳng chuyển sang hoà dịu và hoà hoãn Đông - Tây.

Câu 22. Việt Nam hai lần được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (năm 2007 và 2019), chứng tỏ

A. Việt Nam đã chi phối được nhiều tổ chức quốc tế.

B. vị thế, uy tín được nâng cao trên trường quốc tế.

C. Việt Nam giải quyết căn bản vấn đề Biển Đông.

D. Việt Nam đã trở thành một cường quốc chính trị.

Câu 23. Một trật tự thế giới mà ở đó các nước lớn, các trung tâm kinh tế - tài chính lớn như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, Liên bang Nga,... có vị thế quan trọng đối với quan hệ quốc tế được gọi là trật tự

A. tam cường, đa phương.

B. đa cực, nhiều trung tâm.

C. đa phương hoá.

D. đơn cực, nhất siêu.

Câu 24. Nội dung nào sau đây là mục tiêu hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên kết các quốc gia thành các trung tâm kinh tế-văn hóa-giáo dục.

B. Hợp tác quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu.

C. Giải quyết công bằng những vấn đề an sinh, xã hội của từng quốc gia.

D. Xây dựng Liên hợp quốc vững mạnh về quân sự, thịnh vượng về kinh tế.

Phần II: Trắc nghiệm đúng/sai (Thí sinh trả lời từ câu 25 đến câu 28. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai).

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Hiến chương Liên Hợp Quốc quy định mục đích cao nhất của Liên Hợp Quốc là nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới bằng cách áp dụng những biện pháp có hiệu lực để đề phòng và thủ tiêu sự đe dọa đối với hòa bình, để trừng trị mọi hành động xâm lược và phá hoại hòa bình. Ngoài ra, Liên Hợp Quốc còn nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển quan hệ hữu nghị giữa các nước trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng giữa các dân tộc và nguyên tắc dân tộc tự quyết”.

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2015, tr.227)

a) Liên Hợp Quốc đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác quốc tế, đảm bảo sự tôn trọng quyền bình đẳng giữa các dân tộc và nguyên tắc dân tộc tự quyết.

b) Mục đích cao nhất của Liên Hợp Quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

c) Liên Hợp Quốc không chỉ ngăn chặn xung đột và duy trì hòa bình, mà còn góp phần tạo ra một trật tự thế giới công bằng và bền vững thông qua việc thúc đẩy các nguyên tắc quốc tế như bình đẳng và quyền tự quyết dân tộc.

d) Liên Hợp Quốc chỉ tập trung vào các biện pháp trừng phạt mà không quan tâm đến việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc Chiến tranh lạnh kéo dài trên 40 năm đã chấm dứt và trong quan hệ quốc tế, từ xu thế “đối đầu” đã dần dần chuyển sang xu thế “đối thoại” hợp tác trên cơ sở hai bên cùng có lợi, tôn trọng lẫn nhau trong cùng tồn tại hòa bình, tình hình thế giới trở nên hòa dịu hơn, tuy thế vẫn bùng nổ những tranh chấp, xung đột mang tính chất khu vực”.

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2015, tr.537)

a) Trước sự khủng hoảng và sự suy giảm về tài chính nên Mỹ và Liên Xô chấm dứt Chiến tranh lạnh.

b) Chiến tranh lạnh chấm dứt, quan hệ quốc tế chuyển từ xu thế “đối đầu” sang xu thế “đối thoại”.

c) Cuộc Chiến tranh lạnh không diễn ra xung đột quân sự trực tiếp, là cuộc chiến không có hồi kết.

d) Tất cả các cuộc chiến tranh ở thế kỉ XX đều bị ảnh hưởng, chi phối bởi cuộc Chiến tranh lạnh.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn rất phức tạp, gay gắt; cục diện đa cực ngày càng rõ nét. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng gặp nhiều trở ngại, thách thức; chủ nghĩa dân túy, bảo hộ có xu hướng tăng lên; sự điều chỉnh chính sách, quan hệ đối ngoại của các nước lớn trong khu vực và trên thế giới diễn biến khó lường”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021, tr.206-207)

a) Đề thích ứng với cục diện đa cực và sự gia tăng của chủ nghĩa dân túy, các quốc gia cần linh hoạt trong chính sách đối ngoại và phát triển nội lực kinh tế.

b) Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế không gặp bất kỳ trở ngại hay thách thức nào trong giai đoạn hiện tại.

c) Hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn trong quan hệ quốc tế hiện nay.

d) Việc theo dõi chặt chẽ các điều chỉnh chính sách của các nước lớn là cần thiết để đối phó với những diễn biến khó lường trong quan hệ quốc tế.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Việc Việt Nam tham gia ASEAN đã góp phần quan trọng thúc đẩy việc thành lập một ASEAN bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á, chấm dứt tình trạng chia rẽ, đối đầu, căng thẳng ở khu vực, mở ra một giai đoạn mới khác hẳn về chất của quan hệ giữa các quốc gia ở khu vực; mở rộng hợp tác vì hòa bình phát triển, để ASEAN thực sự là của Đông Nam Á và vì Đông Nam Á”.

(Học viện Ngoại giao, *Việt Nam trong tiến trình hội nhập và phát triển*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 292)

a) Sự tham gia của Việt Nam vào ASEAN đã giúp mở ra giai đoạn hợp tác mới, vì hòa bình và phát triển cho toàn khu vực.

b) Việt Nam gia nhập ASEAN đã mở ra giai đoạn mới trong quan hệ giữa các quốc gia trong khu vực.

c) Việt Nam gia nhập ASEAN đã chấm dứt hoàn toàn mọi mâu thuẫn, tranh chấp giữa các quốc gia trong khu vực.

d) ASEAN bao gồm 10 nước Đông Nam Á được đánh dấu khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức.

----- **HẾT** -----

KIỂM TRA GIỮA KỲ I, NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: Lịch sử; lớp 12
Đáp án sử 12

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.A	2.B	3.A	4.D	5.C	6.C	7.D	8.C	9.A	10.B
11.C	12.A	13.A	14.C	15.B	16.B	17.B	18.D	19.C	20.A
21.C	22.B	23.B	24.B						

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu	1	2	3	4
Đáp án	ĐDDS	ĐDSS	ĐSDD	ĐDSS

